

Bản án số: 131/2019/HSPT
Ngày: 19/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Ông Nguyễn Xuân Phách.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự Thụ lý số 1063/2018/HSPT ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Nguyễn Xuân H), sinh năm 1961; nơi cư trú: Xóm HT, xã TT, thị PY, tỉnh Thái Nguyên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: làm ruộng; văn hóa: 07/10; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); vợ là Đặng Thị H sinh năm 1961, có 03 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2018. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Đoàn Sỹ N - Văn phòng Luật sư Thụy Hoàng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Cháu Nguyễn Thị Hồng L, sinh ngày 25/01/2013.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 và chị Trần Thị M, sinh năm 1973 là bố và mẹ của cháu L; cùng cư trú tại: Xóm HT, xã TT, thị PY, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 12 giờ ngày 05/02/2018, Nguyễn Văn H sau khi ăn cơm, uống

rượu tại gia đình anh Nguyễn Văn H1, khi ra về thì gặp cháu Nguyễn Thị Hồng L, sinh ngày 25/01/2013 là con gái của anh H1 đang chơi ở ngoài cổng. Nhìn thấy H từ trong nhà mình đi ra, cháu L xin đi theo đến nhà H xem ti vi, H đồng ý và đưa cháu L về nhà H. Lúc này, mọi người trong gia đình H đều đi vắng. Cháu L ngồi trên chiếc giường ngủ kê tại góc phải trong nhà H xem ti vi, H khép cửa rồi đi đến ngồi trên chiếc ghế salon hút thuốc Lào và nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu L.

H trèo lên giường rồi kéo cháu L cùng nằm xuống. Tiếp đó, H nghiêng người dùng tay trái giữ tay phải của cháu L, dùng tay phải của H tụt chiếc quần dài của cháu L đang mặc xuống đến gót chân, cháu L kháng cự, giãy giụa làm chiếc quần tuột ra khỏi chân và rơi xuống giường. H tự cởi bỏ chiếc quần dài và quần đùi của mình rồi bảo cháu L sờ tay vào dương vật của H khiến cháu L sợ hãi. H tiếp tục dùng tay trái giữ tay phải của cháu L, tay phải của H đưa xuống sờ mó, rồi hôn liếm vào bộ phận sinh dục của cháu làm cháu L sợ hãi khóc to. H tát một nhát vào mặt cháu khiến cháu L khóc to hơn. Nghe thấy tiếng khóc của cháu L phát ra từ nhà H, cháu Nguyễn Trung Hiếu, sinh năm 2006 là cháu nội của H đang chơi ở gần đó đã chạy đến, ngó vào nhìn thấy H và cháu L đều không mặc quần nên cháu Hiếu đã chạy đi báo cho chị Trần Thị Miền (mẹ của cháu L). Trong lúc cháu Hiếu chạy đi báo cho chị M thì H vẫn tiếp tục dùng tay trái giữ tay phải cháu L, tay phải của H cầm dương vật cố gắng thực hiện hành vi giao hợp với cháu L nhưng không thành và xuất tinh ra bên ngoài âm hộ của cháu L. Khi chị M mở cửa xông vào thì H vẫn đang giữ cháu L nằm ngửa. Nhìn thấy chị M đến, H còn dùng tay tát nhiều nhát vào mặt của cháu L; chị M bức xúc to tiếng và lao đến dùng tay tát nhiều nhát vào mặt H rồi bế cháu L về nhà. Buổi trưa và buổi chiều ngày 06/02/2018 vợ chồng anh H1, chị M đưa cháu L đi khám tại Trạm y tế xã TT, thị PY và Bệnh viện C tỉnh Thái Nguyên. Ngày 07/02/2018, vợ chồng anh H1, chị M đã làm đơn tố cáo Nguyễn Văn H gửi đến Cơ quan công an.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 06/TD ngày 07/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đối với cháu Nguyễn Thị Hồng L kết luận: Màng trinh không có vết rách; âm hộ vị trí 02h có vết xước đỏ, không chảy máu, kích thước (0,5x 0,1 cm).

Tại bản kết luận giám định số 659/KL-PC54 ngày 18/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: “Dấu vết đường vân in trên danh chỉ bản số 41 đứng tên Nguyễn Văn H HKHT: TT, PY, Thái Nguyên. Lập ngày 13/02/2018. (Ký hiệu là A1, A2) với dấu vân in trên chỉ bản đứng tên Nguyễn Xuân H, sinh ngày 23/8/1961. HKHT: TT, PY, Thái Nguyên. (Ký hiệu M1) là do cùng một người in ra”.

Tại bản kết luận giám định số 577/KL-PC54 ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: “Không phát hiện dấu vết máu người trong các mẫu vật ký hiệu M1 và H1”.

Tại bản kết luận giám định 2016/C54 ngày 29/5/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát, Bộ công an kết luận: “Không phát hiện tình trùng người trên chiếc áo len, ký hiệu L1”.

Bị cáo Nguyễn Văn H chưa bồi thường cho bị hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HSST ngày 12/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Xuân H) 20 (hai mươi) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/11/2019, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; khai báo chưa thực sự thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; mức hình phạt hai mươi năm tù mà bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi là có chính xác, đúng người, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 20 năm tù là quá nặng. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, do nhận thức pháp luật chưa đúng đắn nên bị cáo ban đầu còn khai báo quanh co, nhưng sau đó đã thành khẩn nhận tội, ăn năn về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo là người tốt, từng tham gia quân đội, bố bị cáo là người có công với đất nước nhưng sơ xuất làm mất hết tài liệu nên không chứng minh được. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp khách quan với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định và vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 05/02/2018, tại nhà ở của bị cáo thuộc xóm HT, xã TT, thị PY, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng vũ lực, cưỡng hiếp cháu Nguyễn Thị Hồng L, sinh ngày 25/01/2013 là người cùng địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo bị chị Trần Thị Miên, sinh năm 1973 là mẹ đẻ của cháu L phát hiện khi bị cáo đang thực hiện tội phạm.

[2] Hành vi của bị cáo nêu trên được thực hiện khi bị hại - cháu Nguyễn

Thị Hồng L mới 6 tuổi 10 ngày. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên kết án bị cáo về tội về “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Hình phạt theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 142 Bộ luật Hình sự về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi có khung hình phạt từ 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình. Bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm thân thể, nhân phẩm, danh dự của trẻ em được pháp luật bảo vệ, đi ngược lại với thuần phong mỹ tục, trái với luân thường đạo lý, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bản án sơ thẩm đã xác định đúng tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ nhân thân của bị cáo, xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã xử phạt bị cáo mức hình phạt 20 năm tù - mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, không nặng. Mức hình phạt như vậy mới đủ tác dụng trừng phạt, giáo dục đối với bị cáo, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm và giáo dục người khác ý thức chấp hành pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Quan điểm của người bào chữa và của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H (tức Nguyễn Xuân H) về việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Giữ nguyên quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HSST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên như sau:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Xuân H) 20 (hai mươi) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2018.

2. Bị cáo Nguyễn Văn H (tức Nguyễn Xuân H) phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm hình sự.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- HTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo (qua HTG);
- Lưu HSVÀ, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Hải Thanh

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phách Thái Duy Nhiệm

Nguyễn Hải Thanh